

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 35/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Anh Châu Ngọc S, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Châu Ngọc S.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Châu Ngọc S thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Giao con chung tên là Châu Ngọc Tuấn K, sinh ngày 18/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Châu Ngọc S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Huyền T chịu 150.000 đồng án phí xin ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003327 ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Huyền T 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Sỹ**